

Số: 112 /BC-BCĐ

Thanh Hoá, ngày 07 tháng 12 năm 2016

BÁO CÁO

**Tổng kết thực hiện Kế hoạch số 01/KH-BCĐ389 ngày 26/01/2016
của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá**

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Thanh Hóa là tỉnh Bắc Trung bộ, có 27 huyện, thị xã, thành phố, với dân số khoảng 3,5 triệu người, trong đó hơn 73% dân số làm nông nghiệp. Diện tích gieo trồng hàng năm đạt trên 440.000 ha, mỗi năm cần khoảng 200.000 tấn phân bón các loại, hơn 13.000 tấn lúa, ngô giống... và một lượng đáng kể thuốc bảo vệ thực vật. Cùng với đó, hoạt động chăn nuôi gia súc, gia cầm cũng chiếm một tỷ trọng lớn trong nền nông nghiệp của tỉnh với tổng sản lượng thịt hơi gia súc, gia cầm xuất, bán đạt 220.000 tấn, vì vậy, nhu cầu sử dụng thức ăn chăn nuôi và thuốc thú y hàng năm với lượng là không nhỏ.

Trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa không có doanh nghiệp nhập khẩu trực tiếp, các mặt hàng vật tư nông nghiệp (VTNN); các cơ sở sản xuất VTNN còn ít, chưa đáp ứng được nhu cầu sản xuất của bà con nông dân trong tỉnh; do đó, lượng VTNN ở các tỉnh khác đưa về Thanh Hóa khá nhiều. Đồng thời, các cơ sở kinh doanh mặt hàng VTNN trên địa bàn chủ yếu là nhỏ lẻ, một số cơ sở kinh doanh tự phát theo thời vụ và nằm phân tán, gây khó khăn cho công tác quản lý, kiểm tra, kiểm soát. Trong khi đó, lực lượng kiểm tra, kiểm soát lại mỏng, phương tiện đi lại thiếu, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động thanh tra, kiểm tra còn hạn chế.

Trong thời gian qua, được sự quan tâm, chỉ đạo của các cấp, các ngành từ Trung ương đến địa phương; sự vào cuộc đồng bộ của các cơ quan chức năng đã tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, ý thức và trách nhiệm của người dân trong công tác chống sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản, phụ gia thực phẩm, phẩm màu, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, hóa chất bảo quản thực phẩm giả, kém chất lượng, không rõ nguồn gốc, việc sử dụng chất tạo nạc, các chất cấm trong chăn nuôi, chế biến thực phẩm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Việc quán triệt, xây dựng kế hoạch, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch số 01/KH-BCĐ389

Thực hiện Kế hoạch số 01/KH-BCĐ389 ngày 26/01/2016 của BCĐ 389 Quốc gia về tăng cường chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát, đấu tranh chống sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu trái phép phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản giả, kém chất

lượng, không rõ nguồn gốc và chất cấm dùng trong chăn nuôi, chế biến thực phẩm; BCD 389 tỉnh Thanh Hóa đã ban hành Kế hoạch số 39/KH-BCĐ ngày 14/3/2016 về tăng cường chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát, đấu tranh chống sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu trái phép phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản giả, kém chất lượng, không rõ nguồn gốc và chất cấm dùng trong chăn nuôi, chế biến thực phẩm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; kết quả cụ thể:

a) Tổ chức quán triệt, triển khai cho các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố nghiêm túc thực hiện Kế hoạch số 01/KH-BCĐ389 ngày 26/01/2016 của BCĐ 389 Quốc gia và Kế hoạch số 39/KH-BCĐ của BCĐ 389 tỉnh

- BCĐ 389 tỉnh ban hành Quyết định số 1184/QĐ-BCĐ ngày 5/4/2016 về việc thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra hoạt động sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản và chất cấm dùng trong chăn nuôi, chế biến thực phẩm trên địa bàn; chỉ đạo BCĐ 389 các huyện, thị xã, thành phố thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành cấp huyện; phân định đúng thẩm quyền để đảm bảo vừa tránh chồng chéo vừa tránh bỏ trống địa bàn, đối tượng giữa các ngành, các cấp từ tỉnh đến cơ sở, giữa đoàn kiểm tra liên ngành cấp tỉnh và đoàn kiểm tra liên ngành cấp huyện; nêu cao trách nhiệm, thực hiện công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật; nói không với tiêu cực, không bao che, tiếp tay, làm ngơ trước những hành vi sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu trái phép các loại phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản, phụ gia thực phẩm, phẩm màu, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, hóa chất bảo quản thực phẩm giả, kém chất lượng, không rõ nguồn gốc; việc sử dụng chất tạo nạc, chất cấm trong chăn nuôi, chế biến thực phẩm của các tổ chức, cá nhân; xử lý kịp thời, nghiêm minh theo quy định của pháp luật đối với các hành vi vi phạm.

- Các ngành thành viên BCĐ 389 tỉnh, BCĐ 389 các huyện, thị xã, thành phố đã tổ chức triển khai đến các đơn vị trực thuộc, các xã, phường, thị trấn; các đơn vị đã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện theo chức năng nhiệm vụ thuộc địa bàn, lĩnh vực quản lý.

b) Thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của BCĐ 389 Quốc gia trong việc xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch đảm bảo không gây tác động xấu đến thị trường sản xuất, kinh doanh các loại phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản; không làm ảnh hưởng, gây cản trở đến hoạt động sản xuất, kinh doanh bình thường, đúng pháp luật của các doanh nghiệp, cá nhân; không kiểm tra các cơ sở trước đó (từ tháng 7 năm 2015 đến nay) đã được cơ quan chức năng có thẩm quyền thanh tra hoặc kiểm tra; chỉ thanh tra, kiểm tra khi phát hiện các doanh nghiệp, cá nhân có dấu hiệu vi phạm; không tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành do các sở, ban, ngành chủ trì, chỉ tổ chức 01 đoàn kiểm tra liên ngành cấp tỉnh của BCĐ 389 tỉnh.

c) Chỉ đạo các ngành, các cấp, các lực lượng chức năng kịp thời phát hiện các phương thức, thủ đoạn mới về các hành vi vi phạm trong lĩnh vực này để có biện pháp chỉ đạo kịp thời và phát hiện những sơ hở, thiếu sót, chồng chéo trong

các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước quy định về quản lý phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản, phụ gia thực phẩm, phẩm màu, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm để làm căn cứ kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về các lĩnh vực trên.

d) Phối hợp chặt chẽ với các phương tiện truyền thông đại chúng trung ương và địa phương tuyên truyền, phổ biến các nội dung chỉ đạo của BCD 389 Quốc gia, BCD 389 tỉnh Thanh Hóa về công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát, đấu tranh chống sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu trái phép phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản giả, kém chất lượng, không rõ nguồn gốc và chất cấm dùng trong chăn nuôi, chế biến thực phẩm; phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hóa, Báo Thanh Hóa thực hiện công tác tuyên truyền theo nội dung phối hợp đã ký kết. Báo cáo thường xuyên, kịp thời trước 16 giờ hàng ngày về Văn phòng BCD 389 quốc gia, đồng thời đưa tin thường xuyên, liên tục trên các báo đài về kết quả kiểm tra, xử lý, các hành vi vi phạm pháp luật của tổ chức cá nhân. Chỉ đạo các huyện, thị xã, thành phố tổ chức tốt công tác tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh truyền hình huyện, truyền thanh xã, loa phóng thanh thôn, bản, làng, xóm về chủ trương, kế hoạch, kết quả kiểm tra, các vụ việc và hành vi vi phạm pháp luật của tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

e) Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Thanh Hóa, các tổ chức đoàn thể trong hệ thống chính trị tổ chức tuyên truyền, phổ biến các nội dung chỉ đạo của Chính phủ, BCD 389 Quốc gia, các bộ, ngành Trung ương; của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, BCD 389 tỉnh tới hội viên, đoàn viên; đồng thời, thực hiện tốt hoạt động giám sát, phản biện xã hội trong việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, việc tổ chức thực hiện của cấp ủy, chính quyền các cấp trong quản lý phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản, phụ gia thực phẩm, phẩm màu, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm.

2. Kết quả công tác thanh tra, kiểm tra, rà soát công tác quản lý cấp phép

Công tác quản lý cấp giấy phép, chứng chỉ hành nghề, tiếp nhận hợp quy của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu trái phép phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản giả, kém chất lượng, không rõ nguồn gốc và chất cấm dùng trong chăn nuôi, chế biến thực phẩm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đều thực hiện đảm bảo đúng trình tự, đúng quy định của pháp luật; các cơ sở sản xuất, kinh doanh ngày càng có ý thức tự giác chấp hành việc đăng ký, công bố các sản phẩm theo quy định. cụ thể:

a) Công tác cấp phép sản xuất, kinh doanh xuất nhập khẩu

- Lĩnh vực phân bón:

+ Phân bón vô cơ: Đã rà soát tại 05 đơn vị chưa lập hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép sản xuất gồm: Công ty Cổ phần Nam Phát, Công ty TNHH MTV Lam Sơn, Công ty Cổ phần Mía đường Nông Công, Chi nhánh Công ty Cổ phần phân bón Hà Bắc, Công ty Đầu tư phát triển Lam Sơn Như Xuân. Tại thời điểm

kiểm tra, các đơn vị trên đã ngừng không sản xuất phân bón; tuy nhiên, Sở Công Thương đã yêu cầu các đơn vị nghiêm túc thực hiện các quy định tại Nghị định số 202/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ về quản lý phân bón và Thông tư số 29/2014/TT-BCT ngày 30/9/2014 của Bộ Công Thương; đồng thời đề nghị các đơn vị khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, gửi về Cục Hoá chất - Bộ Công Thương để thẩm định, cấp Giấy phép sản xuất.

+ Phân bón hữu cơ, phân bón khác: Trên địa bàn tỉnh có 05 đơn vị sản xuất, trong đó có 03 đơn vị đã được cấp Giấy phép sản xuất, 02 đơn vị đang hoàn thiện hồ sơ trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cấp Giấy phép sản xuất và đã được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn yêu cầu thực hiện nghiêm túc các quy định của nhà nước, không tiếp tục sản xuất khi chưa được cấp có thẩm quyền cấp giấy phép.

- Lĩnh vực thuốc bảo vệ thực vật: Tiếp nhận và cấp giấy phép kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật cho 353 hộ kinh doanh.

- Lĩnh vực thuốc thú y: Tiếp nhận và cấp giấy đủ điều kiện kinh doanh thuốc thú y cho 93 hộ, cấp chứng chỉ hành nghề cho 134 hộ kinh doanh.

b) Công tác kiểm nghiệm và cấp chứng nhận hợp quy

- Lĩnh vực phân bón: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp nhận hợp quy của 02 đơn vị với 09 sản phẩm phân bón hữu cơ. Sở Công Thương đã tiếp nhận bản công bố hợp quy của 05 đơn vị với 44 sản phẩm phân bón vô cơ, nâng tổng số công bố hợp quy đến nay lên 15 đơn vị với 235 sản phẩm phân bón vô cơ. Kiểm tra, xác nhận số lượng vỏ bao bì phân bón vô cơ chưa có dấu hợp quy còn tồn kho của 06 đơn vị. Các cơ sở sản xuất phân bón thực hiện nghiêm quy định việc kiểm nghiệm phân bón trước khi đưa ra lưu thông trên thị trường.

- Lĩnh vực giống cây trồng: Tiếp nhận hợp quy 08 sản phẩm giống cây trồng của Công ty CP Giống cây trồng miền Bắc - Chi nhánh Thanh Hóa.

- Lĩnh vực thức ăn chăn nuôi: Tiếp nhận, công bố hợp quy 04 sản phẩm thức ăn chăn nuôi của Công ty CP Nông sản Phú Gia; 01 sản phẩm thức ăn chăn nuôi của Công ty TNHH Hiệp Hưng; 14 sản phẩm của Công ty CP Dinh dưỡng Việt Nam; 18 sản phẩm của công ty TNHH PTNT Thành Phú.

c) Công tác khảo nghiệm đối với phân bón mới sản xuất và phân bón nhập khẩu chưa nằm trong danh mục

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa chưa có cơ sở đề nghị để khảo nghiệm đối với phân bón mới sản xuất và phân bón nhập khẩu.

d) Công tác giám định phân bón đối với mặt hàng phân bón

Hiện tại trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa có Trung tâm kiểm nghiệm và chứng nhận chất lượng nông, lâm, thủy sản thuộc Chi cục Quản lý chất lượng, nông lâm và thủy sản - Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn được Bộ Công Thương chỉ định.

3. Kết quả kiểm tra, rà soát, chấn chỉnh, phát hiện, điều tra, xử lý

a) Phân bón: Toàn tỉnh có 526 cơ sở sản xuất, kinh doanh phân bón, trong đó có 21 cơ sở sản xuất; 505 cơ sở kinh doanh (48 doanh nghiệp và 457 hộ kinh doanh). Hầu hết cơ sở sản xuất phân bón thực hiện nghiêm quy định việc kiểm nghiệm phân bón trước khi đưa ra lưu thông trên thị trường; các doanh nghiệp kinh doanh phân bón về cơ bản đảm bảo điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật (có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh mặt hàng phân bón, có cửa hàng kinh doanh và có kho chứa phân bón theo quy định...).

Kết quả đã kiểm tra 125 vụ, xử lý 57 vụ, xử lý vi phạm hành chính 682 triệu đồng, trong đó có 01 doanh nghiệp sản xuất phân bón vô cơ đã được cấp giấy phép sản xuất nhưng bị thu hồi giấy phép do không khắc phục được tình trạng ô nhiễm môi trường trong quá trình sản xuất (Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại tổng hợp Cường Phát); 01 doanh nghiệp sản xuất phân bón NPK giả, kém chất lượng

b) Thuốc bảo vệ thực vật: Toàn tỉnh có 1.106 cơ sở kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật, trong đó có 07 doanh nghiệp và 1.099 hộ kinh doanh, không có đơn vị sản xuất thuốc bảo vệ thực vật. Các cơ sở kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật mua từ các doanh nghiệp nhập khẩu, sản xuất, kinh doanh tỉnh ngoài. Hiện trên địa bàn tỉnh chưa có nhà máy sản xuất thuốc bảo vệ thực vật, lượng thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh chủ yếu là nhập từ tỉnh khác.

- Các doanh nghiệp kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật đảm bảo tương đối đầy đủ các điều kiện trong kinh doanh theo quy định về: Người quản lý, người bán hàng trực tiếp có chứng chỉ hành nghề buôn bán thuốc bảo vệ thực vật, được tập huấn về kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật, có trình độ chuyên môn được đào tạo phù hợp; có kho, địa điểm, diện tích theo quy định.

- Tình trạng nhiều hộ nông dân sử dụng thuốc bảo vệ thực vật không tuân thủ: Đúng thuốc, đúng liều lượng và nồng độ, đúng lúc và đúng cách. Đây là một trong những nguyên nhân dẫn đến không đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Kết quả: kiểm tra 371 vụ, xử lý 104 vụ, xử lý vi phạm hành chính: 261 triệu đồng.

c) Thức ăn chăn nuôi và chất cấm trong chăn nuôi: Toàn tỉnh có 1.120 cơ sở sản xuất, kinh doanh thức ăn chăn nuôi; trong đó, có 08 doanh nghiệp sản xuất gồm Công ty: Phú Gia, Hưng Phát, Đại Hiệp; Sức khỏe vàng; Victory; New Hope; Sâm Minh Thành; Thành Phú. Toàn tỉnh hiện có 594 trang trại và 905.442 hộ chăn nuôi nông hộ; nhu cầu thức ăn tinh cho đàn gia súc, gia cầm khoảng 1,4 - 1,5 triệu tấn/năm; trong đó thức ăn chăn nuôi công nghiệp chiếm khoảng 400 nghìn tấn; đối tượng sử dụng: đàn lợn khoảng 300 nghìn tấn, đàn gia cầm khoảng 100 nghìn tấn. Sản lượng TÁC� công nghiệp sản xuất trong tỉnh hàng năm khoảng 75.000 tấn, trong đó thức ăn hỗn hợp 72.000 tấn, thức ăn đậm đặc 3.000 tấn; sản lượng của 7 nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi hàng năm cung cấp khoảng 20% nhu cầu thức ăn chăn nuôi công nghiệp, số còn lại 80% là do các đơn vị ngoài tỉnh cung cấp như Công ty: CP, Green feed, Apromaco, Dapaco, Con cò, Lái thiêu, Con heo vàng... đưa vào tiêu thụ.

Kết quả: Kiểm tra 299 vụ, xử lý 92 vụ, xử lý vi phạm hành chính: 319 triệu đồng, trong đó: kiểm tra 115 trang trại, hộ chăn nuôi; lấy 265 mẫu nước tiểu để test thử nhanh tại chỗ chất cấm Salbutamol; lấy 05 mẫu nước tiểu, 04 gói bột màu vàng nâu và 04 mẫu thức ăn chăn nuôi gửi đi phân tích định lượng chất cấm Salbutamol. Xử lý vi phạm hành chính: xử lý 04 cơ sở chăn nuôi có sử dụng chất cấm trong chăn nuôi, phạt hành chính 50.000.000đ; buộc giám sát đàn lợn đến khi kiểm tra tồn dư không còn chất cấm mới được xuất bán; xử lý 28 cơ sở sản xuất kinh doanh TACN vi phạm chất lượng, phạt hành chính 88 triệu đồng.

d) Thuốc Thú y: Toàn tỉnh có trên 461 cơ sở kinh doanh thuốc thú y; nguồn thuốc chủ yếu mua từ các doanh nghiệp nhập khẩu, sản xuất, kinh doanh tỉnh ngoài. Hiện nay trên thị trường các mặt hàng thuốc thú y chủ yếu là nhập khẩu từ nước ngoài, chiếm trên 90%, trong đó mặt hàng vắc xin trong chăn nuôi chiếm trên 80% thị phần và có xuất xứ từ các nước: Hà Lan, Mỹ, Pháp... Các mặt hàng thuốc thú y trên địa bàn tỉnh chủ yếu là: thuốc, vắc xin gia súc - gia cầm, các loại hóa chất, chế phẩm sinh học sử dụng trong chăn nuôi ...

Kết quả kiểm tra: Đã kiểm tra 100 vụ, xử lý 49 vụ, xử lý vi phạm hành chính: 130 triệu đồng.

e) Về việc sử dụng chất cấm trong chế biến thực phẩm: Các tổ chức, cá nhân kinh doanh thực phẩm trên địa bàn tỉnh phần lớn có quy mô sản xuất, chế biến, kinh doanh dịch vụ nhỏ lẻ, chủ yếu là kinh tế hộ gia đình; vì vậy, công tác quản lý, kiểm tra, giám sát hàng hóa theo chuỗi “từ trang trại đến bàn ăn” còn gặp nhiều khó khăn. Việc sử dụng không an toàn thuốc bảo vệ thực vật, thuốc tăng trọng, kháng sinh hóa chất trong chăn nuôi trồng trọt, nuôi trồng thủy hải sản, thực phẩm có chứa chất độc hại, chất phụ gia, bảo quản, phẩm màu công nghiệp trên địa bàn tỉnh không nổi cộm và dần được kiểm soát.

4. Kết quả xử lý đối với những sai phạm của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu

STT	Mặt hàng	Kiểm tra (vụ)	Xử lý (vụ)	Phạt tiền VPHC (Tr. Đồng)
1	Phân bón	125	57	682
2	Thuốc BVTV	371	104	261
3	Thức ăn chăn nuôi	299	92	319
4	Thuốc thú y	100	49	130
5	ATTP kho lạnh	6		
	Tổng	901	302	1.392

Có Phụ lục chi tiết các vụ việc điển hình kèm theo.

III. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT

- Các ngành thành viên BCD 389 tỉnh, BCD 389 các huyện, thị xã, thành phố thường xuyên phối hợp với Chi cục QLTT - Cơ quan thường trực BCD 389 tỉnh để thông tin về tình hình diễn biến thị trường, kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm soát, đấu tranh chống sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu trái phép phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản giả, kém chất lượng, không rõ nguồn gốc và chất cấm dùng trong chăn nuôi, chế

biến thực phẩm về Văn phòng Thường trực BCD 389 quốc gia trước 16 giờ hàng ngày để đưa tin trên chuyên mục “Chống buôn lậu, hàng giả bảo vệ người tiêu dùng” của BCD 389 Quốc gia trên sóng Truyền hình VTV1. Tổ chức triển khai có hiệu quả Chương trình phối hợp số 1008/BCĐ 389-ĐPTTH ngày 27/12/2014 về công tác tuyên truyền phối hợp giữa Ban chỉ đạo 389 tỉnh và Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hóa; Chương trình phối hợp số 545/BCĐ389-BTH ngày 7/7/2016 về chương trình phối hợp giữa Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả và Báo Thanh Hóa. Cập nhật và đưa tin hàng ngày trên chương trình thời sự của Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hóa, Báo Thanh Hóa về các vụ việc vi phạm của các tổ chức, cá nhân do các lực lượng chức năng kiểm tra, xử lý. Đồng thời, đưa tin về công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong chuyên mục "Chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả - bảo vệ người tiêu dùng" phát sóng vào 21h30 Thứ 7 hàng tuần của Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hóa.

- Phối hợp các với các cơ quan thông tấn, báo chí của Trung ương và tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng chương trình truyền thông phù hợp, tuyên truyền về những nguy hại của việc sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu trái phép phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản giả, kém chất lượng, không rõ nguồn gốc và chất cấm dùng trong chăn nuôi, chế biến thực phẩm để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, người dân trong công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

- Tiến hành ký cam kết không sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp nhập lậu, hàng giả, hàng không đảm bảo chất lượng đối với các cơ sở kinh doanh trên địa bàn. Phối hợp với Hội Nông dân, Mặt trận Tổ quốc tỉnh lựa chọn các đơn vị sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp có uy tín, có thương hiệu, lựa chọn những sản phẩm chất lượng để cung ứng cho người nông dân; tuyên truyền, hướng dẫn thông qua công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường.

- Phối hợp với Công ty Cổ phần Công nông nghiệp Tiến Nông Thanh Hóa tổ chức Hội nghị tuyên truyền phổ biến pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh phân bón cho các đại lý, người bán lẻ thuộc hệ thống phân phối của Công ty trên địa bàn tỉnh.

IV. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN, TỒN TẠI, VƯỚNG MẮC, BẤT CẬP TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

1. Thuận lợi

- Được sự quan tâm chỉ đạo quyết liệt, kịp thời của Ban Chỉ đạo 389 Quốc gia, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh Thanh Hóa trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 01/KH-BCĐ389 của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia; các ngành thành viên Ban Chỉ đạo 389 tỉnh và Ban Chỉ đạo 389 các huyện, thị xã, thành phố đã bám sát chỉ đạo của cấp trên, phân tích, dự đoán, nắm bắt đúng diễn biến thị trường, chủ động triển khai kịp thời nhiệm vụ được giao, tăng cường công tác phối hợp từ cấp tỉnh đến cấp huyện đã tạo được bước chuyển biến trong việc thực hiện nhiệm vụ.

- Nhận thức của các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản được nâng lên, nhờ đó, đã hạn chế đáng kể các hành vi sản xuất, kinh doanh hàng giả, kém chất lượng, không rõ nguồn gốc và chất cấm dùng trong chăn nuôi và chế biến thực phẩm trên địa bàn quản lý.

2. Hạn chế, tồn tại

- Hiện tại, trên thực tế, một số doanh nghiệp kinh doanh VTNN trong và ngoài tỉnh cung ứng phân bón cho các tổ chức, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh nhưng lợi dụng dưới hình thức hợp đồng gửi kho, gây khó khăn cho công tác quản lý doanh thu, dẫn đến thất thoát nguồn thu thuế cho ngân sách nhà nước.

- Một số doanh nghiệp sản xuất phân bón, thức ăn chăn nuôi, giống cây trồng hợp đồng bán cho các đơn vị đầu tư để cung ứng trực tiếp cho người sản xuất, không đưa ra lưu thông trên thị trường nên việc kiểm tra, quản lý chất lượng phân bón gặp khó khăn.

- Các cơ sở kinh doanh mặt hàng VTNN trên địa bàn chủ yếu là nhỏ lẻ, tự phát theo thời vụ và năm phân tán; tình trạng các hộ buôn bán không có chứng chỉ hành nghề, bán thuốc lưu động trong khu dân cư hoặc tại các chợ nên vẫn còn nên gây khó khăn trong công tác kiểm soát; trong khi đó, lực lượng kiểm tra, kiểm soát lại mỏng, phương tiện đi lại thiếu, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động thanh tra, kiểm tra còn hạn chế.

- Công tác lấy mẫu, phân tích mẫu đối với các loại VTNN chưa được nhiều; việc kiểm tra, thanh tra chủ yếu bằng mắt thường và kinh nghiệm, phương tiện, thiết bị kiểm tra còn hạn chế nên công tác phát hiện các vi phạm còn chưa triệt để, công tác đánh giá về chất lượng các loại VTNN trên địa bàn tỉnh chưa được toàn diện.

- Đối với bà con nông dân, việc thiếu kinh nghiệm trong việc sử dụng đúng loại phân đối với từng loại đất, từng giống cây, sử dụng loại phân đúng thời điểm bón phân (bón lót, bón thúc), chỉ mua phân, bón phân theo kinh nghiệm lối mòn đã ảnh hưởng không nhỏ tới năng suất mùa vụ.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Phân bón là mặt hàng kinh doanh có điều kiện được quy định tại Nghị định số 59/2006/NĐ-CP ngày 12/6/2006 của Chính phủ, tuy nhiên, không thuộc danh mục phải cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh. Đề nghị bổ sung mặt hàng phân bón vào danh mục phải cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh, làm cơ sở pháp lý để từng bước loại bỏ các cơ sở kinh doanh tự phát không đủ điều kiện kinh doanh, thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh phân bón.

- Thuốc BVTV là mặt hàng kinh doanh có điều kiện, trực tiếp ảnh hưởng đến môi sinh, môi trường, trong khi ngành nông nghiệp không có kho chuyên dụng để bảo quản thuốc BVTV bị tịch thu nên đề nghị UBND tỉnh giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục BVTV) là đầu mối tiếp nhận thuốc

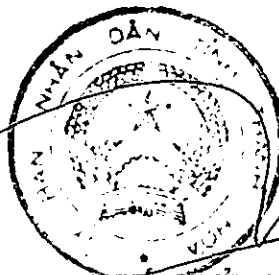
BVTV bị tịch thu do các cơ quan chức năng chuyển giao và tiến hành tiêu hủy theo quy định.

- Cần chú trọng, quan tâm hơn nữa công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, kiểm soát viên thị trường làm nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát; đầu tư trang thiết bị và bố trí kinh phí hàng năm cho công tác kiểm tra thị trường đối với các loại mặt hàng VTNN trên địa bàn tỉnh./.

Nơi nhận :

- BCĐ 389 Quốc gia (để b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các ngành thành viên BCĐ 389 tỉnh;
- UBND các huyện, thị, thành phố;
- Lưu: VT, KTTC.

TRƯỞNG BAN *dan*



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Lê Thị Thìn

UBND TỈNH THANH HOÁ
BAN CHỈ ĐẠO 389



VỤ VIỆC VI PHẠM ĐIỂN HÌNH
(Kèm theo Báo cáo số ~~142~~ BC/BCĐ,
ngày 07 tháng 12 năm 2016 của BCĐ 389 tỉnh Thanh Hoá)

1. Phân bón

Ngày 05/01/2016, Đội QLTT Số 9 phối hợp cùng với Đội 5 Phòng PC46 Công an tỉnh Thanh Hóa kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty TNHH VTNN Nam Hàng do ông Tống Viết Nam làm đại diện, địa chỉ: Số 03 Ngõ Gia Khảm, P.Phú Sơn, TX Bỉm Sơn, TP Thanh Hóa về hành vi kinh doanh hàng hóa là phân bón có chất lượng không phù hợp với tiêu chuẩn công bố áp dụng. Phạt tiền 26.250.000 đồng; buộc thu tái chế 140 bao loại 25kg/bao phân bón NPK + đất hiếm 16-8-9.

Ngày 08/01/2016, Đoàn KTLN 389 huyện Hậu Lộc (do đội QLTT Số 3 chủ trì) kiểm tra, trình Chủ tịch UBND huyện ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Lê Thị Thơ, địa chỉ: Thông Trung Phú, xã Thịnh Lộc, huyện Hậu Lộc Thanh Hóa về hành vi kinh doanh phân bón hết hạn sử dụng. Phạt tiền 35.000.000 đồng; buộc tiêu hủy 40 bao (loại 25kg/bao) phân bón NPK 6-8-4 ba màu hết hạn sử dụng của Công ty Cổ phần Thần Nông; trị giá hàng tiêu hủy 4.000.000 đồng.

Ngày 15/01/2016, Chi cục QLTT Thanh Hóa trình Chủ tịch UBND tỉnh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty TNHH một thành viên 1/5 Nghệ An. Địa chỉ: Khối Minh Tân, Thị trấn Nghĩa Đàn, Huyện Nghĩa Đàn tỉnh Nghệ An về hành vi sản xuất phân bón không đạt mức sai số định lượng cho phép so với mức công bố tiêu chuẩn áp dụng. Phạt tiền 170.000.000 đồng. Vụ việc do Đội QLTT số 9 phối hợp cùng Đội 5 phòng PC46, Công an tỉnh Thanh Hóa thực hiện

Ngày 28/1/2016, Đội QLTT Số 7, Chi cục QLTT Thanh Hóa kiểm tra, trình chủ tịch UBND Huyện Ngọc Lặc ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Bà Nguyễn Thị Nguyên, Địa chỉ: xã Cao Ngọc, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa về hành vi kinh doanh phân bón quá hạn sử dụng. Số tiền: 30.000.000 đồng. Buộc tiêu hủy 225kg phân bón hỗn hợp đa tác dụng 6-8-4 Thiên Nông.

Ngày 20/5/2016, Chi cục QLTT Thanh Hóa trình Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty Cổ phần Nông nghiệp Bền vững Đất Việt, địa chỉ: xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa về hành vi sản xuất phân bón không đạt mức chỉ tiêu định lượng bắt buộc so với mức công bố tiêu chuẩn áp dụng và sản xuất phân bón giả không có giá trị sử dụng, công dụng. Phạt tiền: 290.000.000 đồng, đình chỉ hoạt động sản xuất phân bón trong thời hạn 18 tháng và tiến hành tiêu hủy 500 bao phân

bón Đất Việt NPK 6-8-4 loại 25kg/bao giả không có giá trị sử dụng, công dụng; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp 775.000 đồng (Vụ việc do Đội QLTT số 16 thực hiện).

2. Thuộc bảo vệ thực vật

Ngày 04/01/2016, Đoàn KTLN 389 huyện Hoằng Hóa (do đội QLTT Số 3 chủ trì) kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính đối với Cửa hàng Luật Hương, địa chỉ: xã Hoằng Quý, huyện Hoằng Hóa Thanh Hóa về hành vi kinh doanh thuốc BVTV hết hạn sử dụng, không có Giấy CNĐKKD thuốc BVTV. Phạt tiền 6.000.000 đồng; buộc chủ hộ kinh doanh trả lại nhà sản xuất 39 gói thuốc trừ bệnh cây trồng Đại Bàng Streba 100Wb; 60 gói Gabacyto thuốc BVTV hết hạn sử dụng để tiêu hủy hoặc tái chế thuốc còn khả năng tái chế đối với thuốc hết hạn sử dụng.

Ngày 15/01/2015, Đoàn KTLN 389 huyện (do Đội QLTT Số 8 chủ trì) kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính đối Công ty TNHH 1 thành viên Tiên Phong GROUP, địa chỉ: Tiểu khu 1, Thị trấn Thông Nhất, huyện Yên Định Thanh Hóa về hành vi không thực hiện niêm yết giá hàng hóa; buôn bán thuốc BVTV có cửa hàng và kho không đúng quy định và buôn bán thuốc BVTV đã hết hạn sử dụng với số lượng 16,45 kg các loại. Phạt tiền 8 triệu đồng, buộc chủ hộ kinh doanh trả lại nhà sản xuất thuốc hết hạn sử dụng để tiêu hủy hoặc tái chế thuốc còn khả năng tái chế đối với thuốc hết hạn sử dụng.

Ngày 10/3/2016, Đội QLTT Số 14, Chi cục QLTT Thanh Hóa phối hợp với Phòng Nông nghiệp kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Đỗ Xuân Thảo, địa chỉ: xã Thọ Diên, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa về hành vi kinh doanh Thuốc BVTV hết hạn sử dụng với khối lượng 35,4 kg các loại. Phạt tiền 4.000.000 đồng; buộc thu hồi trả lại nhà sản xuất để tiêu hủy thuốc BVTV hết hạn sử dụng.

Ngày 18/3/2016, Đội QLTT Số 16, Chi cục QLTT Thanh Hóa kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính đối với công ty TNHH Thương mại Phú Nông, địa chỉ: Khu 6, Thị trấn Kim Tân, huyện Thạch Thành Thanh Hóa về hành vi kinh doanh thuốc BVTV mà không có giấy chứng nhận tập huấn văn bản pháp luật mới hàng năm do Chi cục BVTV tỉnh cấp; kinh doanh thuốc BVTV hết hạn sử dụng. Phạt tiền 8.000.000 triệu đồng; buộc thu hồi trả lại nhà sản xuất để tiêu hủy hoặc tái chế thuốc hết hạn sử dụng gồm: 625 gói thuốc trừ bệnh sinh học SAT 4SL gói 10ml; 145 gói chế phẩm diệt muỗi phenado 100SC gói 5ml; trị giá hàng tiêu hủy 6.015.000 đồng.

Ngày 28/3/2015, Chi cục Bảo vệ thực vật Thanh Hóa kiểm tra hoạt động kinh doanh thuốc BVTV trên địa bàn tỉnh; kiểm tra hộ kinh doanh Hoàng Thị Thúy, xã Hoàng Đồng, huyện Hoằng Hóa, kinh doanh thuốc BVTV quá hạn sử dụng; xử phạt vi phạm hành chính 3.000.000 đồng; buộc trả lại đơn vị sản xuất 3kg thuốc BVTV để tái chế theo đúng quy định.

Ngày 21/7/2016, Đoàn kiểm tra liên ngành 389 huyện Ngọc Lặc (do Đội QLTT số 7 chủ trì) kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Nguyễn Thị

Oanh, địa chỉ: xã Minh Tiến, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa về hành vi buôn bán thuốc BVTV hết hạn sử dụng và buôn bán thuốc BVTV không có giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc. Phạt tiền: 5.500.000 đồng. Buộc thu hồi trả lại nhà sản xuất 26 lọ thuốc Botoxin loại 80 ml hết hạn sử dụng.

3. Thức ăn chăn nuôi và chất cấm trong chăn nuôi

Ngày 13/01/2016, Đội QLTT Số 7, Chi cục Quản lý thị trường Thanh Hóa kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Nguyễn Thị Đào, địa chỉ: xã Lộc Thịnh, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa về hành vi kinh doanh hàng hóa là thức ăn chăn nuôi quá hạn sử dụng. Phạt tiền 7.500.000 đồng; buộc chuyển đổi mục đích sử dụng 05 bao (loại 25/bao) đối với sản phẩm thức ăn chăn nuôi Vina 359 quá hạn sử dụng

Ngày 27/01/2016, Đoàn kiểm tra liên ngành do Sở Nông nghiệp và phát triển Nông thôn cùng với Phòng PC49 - Công an tỉnh; Chi cục Quản lý thị trường. Kiểm tra, phát hiện 01 mẫu nước tiểu của Cở sở Gia trại Chăn nuôi của Ông Trương Văn Định, địa chỉ: Thôn Thuần Tôn, xã Thiệu Phú, huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa có chứa chất cấm Salbutamol, phạt tiền 10.000.000 đồng, buộc cơ sở chăn nuôi tiếp tục nuôi dưỡng vật nuôi đã sử dụng chất cấm đến khi kiểm tra, không còn tồn dư chất cấm mới được phép xuất bán.

Ngày 07/03/2016, Đoàn kiểm tra liên ngành do Sở Nông nghiệp và phát triển Nông thôn chủ trì phối hợp với Công an tỉnh; Chi cục Quản lý thị trường. Kiểm tra, phát hiện mẫu nước tiểu; 01 mẫu gói bột lấy tại hộ chăn nuôi ông Lê Văn Nam, địa chỉ: xóm 5, xã Vĩnh Hưng, huyện Vĩnh Lộc, Thanh Hóa có chứa chất cấm Salbutamol, phạt tiền 10.000.000 đồng, buộc cơ sở chăn nuôi tiếp tục nuôi dưỡng vật nuôi đã sử dụng chất cấm đến khi kiểm tra, không còn tồn dư chất cấm mới được phép xuất bán.

Ngày 24/3/2016, Đoàn kiểm tra liên ngành do Sở Nông nghiệp và phát triển Nông thôn chủ trì phối hợp với Công an tỉnh; Chi cục Quản lý thị trường kiểm tra, phát hiện 01 mẫu nước tiểu của trang trại chăn nuôi của ông Đỗ Văn Đại, địa chỉ: xã Xuân Hòa, huyện Thọ Xuân, Thanh Hóa có chứa chất cấm Salbutamol; lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính 20.000.000 đồng, buộc trang trại chăn nuôi tiếp tục nuôi dưỡng vật nuôi đã sử dụng chất cấm đến khi kiểm tra, không còn tồn dư chất cấm mới được phép xuất bán.

Ngày 14/04/2016, Đội QLTT Số 6, Chi cục QLTT Thanh Hóa kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính đối với cơ sở kinh doanh Trục Hời, địa chỉ: thị trấn Rừng Thông, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa về hành vi kinh doanh hàng hóa là thức ăn chăn nuôi hết hạn sử dụng. Phạt tiền 7.500.000 đồng; buộc chuyển đổi mục đích sử dụng 75 kg thức ăn chăn cho gà Comfeed F27V.

Ngày 22/04/2016, Đội QLTT Số 16, Chi cục Quản lý thị trường Thanh Hóa kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty TNHH Sức Khỏe Vàng, địa chỉ: Lô B7-3 KCN Tây Bắc Ga, thành phố Thanh Hóa về hành vi sản xuất thức ăn chăn nuôi có sử dụng nguyên liệu thức ăn hết hạn sử dụng. Phạt

tiền 25.000.000 đồng; buộc tiêu hủy 750kg nguyên liệu đã hết hạn sử dụng dùng để sản xuất, gia công thức ăn chăn nuôi; trị giá hàng tiêu hủy 14.250.000 đồng.

Ngày 17/06/2016, Đội QLTT Số 6, Chi cục Quản lý thị trường Thanh Hóa kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Nguyễn Thị Chính, địa chỉ: xã Triệu Thành, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa về hành vi kinh doanh thức ăn chăn nuôi hết hạn sử dụng. Phạt tiền 7.500.000 đồng; buộc chuyển đổi mục đích sử dụng 01 bao (loại 25kg/bao) thức ăn cho lợn Super feed.

Ngày 13/10/2016, Đoàn kiểm tra liên ngành thức ăn chăn nuôi đợt 2 năm 2016 do Sở Nông nghiệp và phát triển Nông thôn chủ trì phối hợp với Công an tỉnh; Chi cục Quản lý thị trường kiểm tra hộ kinh doanh Phạm Văn Bình, xã Thiệu Long, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa kinh doanh thức ăn chăn nuôi; qua kiểm nghiệm chất lượng vi phạm về hàm lượng protein, canxi, lysine chưa đúng như công bố; xử phạt vi phạm hành chính 6.020.000 đồng; buộc thu hồi 100kg thức ăn chăn nuôi có vi phạm để tái chế đảm bảo theo tiêu chuẩn công bố.

4. Thuốc Thú y

Ngày 8/6/2016, Đội Quản lý thị trường Số 16, Chi cục Quản lý thị trường Thanh Hóa xử phạt đối với ông Bùi Hữu Lộc, địa chỉ: xã Thăng Thọ, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa về hành vi kinh doanh thuốc thú y và giống cây trồng hết hạn sử dụng. Phạt tiền: 5.000.000 đồng và tiến hành tiêu hủy thuốc thú y: 325 gói Bykomycin gói 10g, 29 ống Novocain ống 5ml, 10 gói thuốc đặc trị ỉa chảy gia súc gia cầm T.I.C và 29 kg Giống Ngô lai đơn F1.NK6654 túi 1kg. Trị giá hàng hóa vi phạm: 6.983.000 đồng

Ngày 9/6/2016, Đội Quản lý thị trường Số 14, Chi cục Quản lý thị trường Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính đối với Ông: Trần Huy Thành, địa chỉ: xã Xuân Bái, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa về hành vi kinh doanh thuốc thú y hết hạn sử dụng ghi trên nhãn hàng hóa và bày bán chung thức ăn chăn nuôi với thuốc thú y mà không có khu vực quầy riêng. Phạt tiền: 3.100.000 đồng và tiến hành tiêu hủy 21 lọ thuốc thú y Viamoxyl 20ml, trị giá hàng hóa vi phạm: 735.000 đồng

Ngày 14/6/2016, Đội Quản lý thị trường Số 16, Chi cục Quản lý thị trường Thanh Hóa xử phạt đối với Bà: Nguyễn Thị Giang, địa chỉ: thôn 6, xã Thọ Dân, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa về hành vi kinh doanh thuốc thú y (Vaccin) đã hết hiệu lực. Phạt tiền: 7.500.000 đồng và tiến hành tiêu hủy 2 lọ Vaccin tụ huyết trùng lợn loại 20ml/lọ./.